

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', thứ Sáu, ngày 27/3/2026.

PHẬT HỌC THƯỜNG THỨC

BÀI 382

PHẬT PHÁP SUY LÀ VÌ KHÔNG CÓ NGƯỜI THẬT LÀM

Không chỉ riêng Phật pháp, mà ngay cả chuẩn mực của Thánh Hiền hay các giá trị đạo đức tốt đẹp ở thế gian cũng đang dần bị mai một vì thiếu những tấm gương thực chứng để người khác nhìn vào mà noi theo. Chúng ta ca ngợi Phật pháp tốt, chuẩn mực Thánh Hiền tốt, nhưng nếu chính người nói còn không cảm nhận được cái tốt đó thì làm sao thuyết phục được ai? Thực tế, có nhiều người quảng bá pháp môn Niệm Phật rất thù thắng, nhiệm màu, nhưng chỉ một thời gian ngắn sau lại chạy theo một pháp khác không còn là Phật pháp. Trước đây có những người làm trưởng tràng Niệm Phật không dưới mười năm, vậy mà sau đó họ lại chạy theo những pháp không phải Chánh pháp. Điều này khiến những người mới học Phật cảm thấy vô cùng mơ hồ và mất lòng tin. Họ sẽ nghĩ rằng: một người đã tu học hàng chục năm mà còn bỏ cuộc thì việc học này chắc gì đã mang lại lợi ích thực sự?

Cho nên, Hòa Thượng nói: ***“Phật pháp suy là vì không có người thật làm. Phật pháp suy là vì có những người đem Phật pháp nói cho người khác làm, còn chính mình thì không làm.”*** Ngày nay chúng ta thấy rất nhiều người chỉ nói ngoài miệng rằng hãy bố thí, cúng dường đi, sẽ có nhiều phước báu. Người khác nghe theo và làm, còn chính họ thì không làm. Họ nói rất nhiều về nhân quả để người khác tin, nhưng bản thân lại không tin. Hòa Thượng từng kể một câu chuyện khiến Ngài phải nổi da gà về hai người tu hành bàn luận với nhau. Một người hỏi: *“Anh có tin nhân quả không?”*, người kia thân nhiên đáp: *“Tôi thì không tin, làm gì có nhân quả”*. Thật đau lòng khi những người mang hình tướng tu sĩ lại có kiến giải nông cạn như vậy. Nhân quả là quy luật hiển nhiên của vũ trụ: trồng dưa được dưa, trồng đậu được đậu, gieo nhân gì gặt quả nấy. Anh không tin không có nghĩa là nó không tồn tại. Sự hưng suy của Phật pháp qua từng thời kỳ hoàn toàn phụ thuộc vào việc có nhiều hay ít người “thật làm”. Đáng ngại nhất

là những người mượn danh nghĩa nhà Phật để mưu cầu danh văn lợi dưỡng, biến tu hành thành hình thức để nhận sự cúng dường. Vì vậy, Phật pháp lúc thịnh lúc suy không nằm ở nơi Phật pháp, mà nằm ở nơi con người. Nếu có nhiều người thật làm thì Phật pháp hưng thịnh. Nếu chỉ còn hình thức, thiếu người thật làm, thì Phật pháp sẽ dần suy tàn.

Dù trải qua vài ngàn năm nữa, nếu ai đó thật tu thật học thì Phật pháp vẫn luôn như mới và người đó nhất định thành tựu. Thời kỳ Chánh Pháp hay Mạt Pháp thực chất nằm ở lòng người. Người xưa tâm an định vì không có nhiều thứ gây xen tạp, như Hòa Thượng suốt 40-50 năm không quản tiền, không quản việc, không quản người. Còn chúng ta ngày nay thường muốn quản cả những việc không phải của mình, tâm bị nhiễu động liên tục nên tu hành khó có thành tựu. Đó mới chính là nguyên nhân của thời kỳ Mạt Pháp.

Chúng ta cũng biết căn tính mỗi người khác nhau. Có người căn tính lạnh lợi, nghe qua liền hiểu một cách chính xác. Có người căn tính chậm hơn, nghe rồi vẫn chưa hiểu. Có người nghe thì chịu làm, có người nghe mà không chịu làm. Cho nên, Phật pháp không phải tự nó có lúc chánh, lúc mạt. Trong Phật pháp nói đến ba thời kỳ: năm trăm năm đầu là thời kỳ Chánh pháp, năm trăm năm kế tiếp là thời kỳ Tượng pháp, năm trăm năm sau nữa là thời kỳ Mạt pháp. Vì sao? Vì con người ở mỗi thời đại có quá nhiều thứ để xen tạp. Cho nên, nếu chúng ta tu học Phật pháp thì phải biết giữ chánh duyên.

Phật pháp dạy chúng ta một đạo lý: Nhiều việc không bằng ít việc, ít việc không bằng không việc gì. Bởi lẽ nhiều việc thì nhiều phiền não, nhiều vọng tưởng và nhiều tham cầu. Tốt nhất nên giảm bớt việc để tâm được bình lặng mà niệm Phật. Thế nhưng, có nhiều người lại sợ cảm giác trống trải, họ tìm việc để làm chỉ vì sợ buồn, sợ cô đơn. Thực tế, khi tâm ta chưa thật sự an, ta vẫn luôn thấy có rất nhiều việc cần phải làm, nhưng chính những việc đó lại đang ngăn cản bước đường tu tập của chúng ta.

Thực tế, nếu sức khỏe của tôi cho phép thì bộ **“*Tịnh Độ Đại Kinh*”** đã được phiên dịch xong từ lâu. Khi giao cho người khác làm, có khi một tháng họ còn chưa ra được một đĩa; trong khi trước đây trung bình ba ngày là tôi đã hoàn thành một đĩa. Bây giờ có những tập phải đợi một tháng, hai tháng, thậm chí ba tháng. Đúng như người xưa đã nói: *“Cầu người khó, phải cầu ở chính mình”*. Thế nhưng

hiện tại, bản thân tôi cũng không thể tự làm được nữa vì tôi đã làm việc vượt quá định mức thời gian cho phép của một đời người. Có những năm tháng tôi ngồi máy tính đến mười tiếng đồng hồ mỗi ngày, làm liên tục như vậy suốt nhiều năm nên bây giờ cơ thể đã “từ chối”. Hiện tại, đôi bàn tay này chỉ cần gõ nhẹ vào bàn phím là các đầu ngón tay đã thấy đau buốt.

Trong Phật pháp, người xưa dạy việc gì cũng có đạo lý của nó. Việc tốt cần làm, nên làm nhưng phải làm với thái độ tùy duyên chứ không được cưỡng cầu. Ngay cả việc thúc đẩy Phật pháp hay chuẩn mực Thánh hiền cũng phải ở trạng thái tùy duyên, làm mà không vướng mắc, không để việc đó làm mình phân tâm. Nếu làm việc mà tâm vẫn còn vướng bận ảo danh ảo vọng, vẫn mong cầu danh vẫn lợi dưỡng thì chỉ có hại cho chúng sanh chứ lợi ích chẳng được bao nhiêu. Tôi đã từng rất đau lòng khi nghe người đời mỉa mai về những người “giả học Phật”: “*Người tu học Phật pháp mà cũng tham đến vậy sao? Sao họ tự tư tự lợi nhiều đến thế?*”. Chính những người “giả học Phật” đó đã làm hoen ố đi hình tượng tốt đẹp của Phật pháp. Ngày xưa, có người từng công kích tôi rằng: “*Người đó vợ con đũa huề thì làm được việc gì?*”. Chính những lời nói đó lại là động lực để tôi tự nhủ mình phải làm tốt hơn, đừng mang hình tượng người học Phật mà lại làm tổn hại đến danh tiếng của nhà Phật.

Hôm trước, tôi đến thăm nhà một học trò và gặp một vị Sư cô. Sư cô đã hết lời tán thán rằng nhờ có tôi phiên dịch mà các vị ấy biết đến Pháp của Hòa thượng Tịnh Không, biết được con đường đi nước bước rõ ràng. Lời nói đó khiến tôi chợt nhớ ra vai trò người phiên dịch đĩa của Hòa Thượng, vì từ lâu tôi đã không còn để tâm đến cái danh xưng “Vọng Tây cư sĩ” nữa. Cũng như dịp Tết vừa rồi, khi trở về thăm ngôi chùa cũ mà tôi từng đến khi 11 tuổi, tôi thấy cảnh vật đã thay đổi hoàn toàn. Ngôi chùa xưa nay đã được xây lại khang trang, những pho tượng Phật cũ khiến tôi từng khiếp vía lúc nhỏ nay đã được thay bằng một vị Phật rất lớn. Khi tôi vào hỏi thăm, thật bất ngờ là vị Sư cô ở đó vẫn nhận ra tôi. Sư cô giới thiệu với mọi người trong chùa: “*Đây chính là vị dịch đĩa của Hòa thượng Tịnh Không*”. Lúc ấy tôi mới chợt nhớ lại công việc mình đã làm, chứ thực tình tôi không hề để tâm đến. Khi tôi ghé thăm, mọi người trong chùa đang dọn dẹp sau buổi lễ cúng sao giải hạn, đồ cúng còn ngổn ngang. Nhìn vẻ ngoài của tôi lúc đó giống như một người bình thường vào chùa cầu phước, mọi người đều trở mắt

nhìn đầy ngạc nhiên. Họ chú ý xem tôi có gì khác biệt không, vì tôi chỉ mặc bộ đồ vest giản dị chứ không có gì đặc biệt. Sau khi cúng dường một ít tịnh tài để góp phần xây dựng chùa, tôi liền xin phép rời đi.

Từ những trải nghiệm này, tôi nhận ra rằng nếu chúng ta tu học Phật pháp, nhất là khi làm được chút việc gì đó mà lại nảy sinh tâm dính mắc thì chính cái tâm đó sẽ tạo ra phiền não cho mình và cho cả những người xung quanh. Vì vậy, từ rất lâu rồi, tôi đã tập cách quên đi những việc mình đã làm. Quên ở đây không phải là đăng trí, mà là sự chủ động buông xả để tâm không bị vướng bận vào công đức hay danh tướng, có như vậy tâm mới thật sự an lạc và thanh tịnh.

Hòa thượng dạy rằng người học Phật chúng ta và người thông thường ở thế gian có cách dụng tâm hoàn toàn khác nhau. Cái tâm của người học Phật không giống cái tâm của người đời. Người đời phần nhiều lo được mất, hơn thua, còn người học Phật phải lấy việc sửa mình, lợi người làm gốc. Hòa Thượng dạy: ***“Trong cách sống hằng ngày, trong cách tu hành, chúng ta phải làm sao tạo ra được một tấm gương cho tất cả chúng sanh, phải làm ra được một hình tượng tốt để mọi người nhìn vào. Như vậy thì mọi người mới kính trọng Tam Bảo.”*** Muốn người ta kính trọng Phật - Pháp - Tăng thì bản thân mình phải làm ra được phong thái của một người đệ tử Tam Bảo chân chính. Cũng giống như ở thế gian, muốn làm rạng rỡ tông đường thì ít nhất mình phải là một tấm gương đạo đức để người ta nể trọng ông bà, cha mẹ mình.

Chỗ này Hòa thượng nói khiến tôi hết sức cảm khái. Mình không cần phải nói nhiều, chỉ cần mình thực hiện được tấm gương tốt là người ta đã nể trọng rồi. Bây giờ, tôi nghe được nhiều người khẳng định rằng: ***“Ở chỗ của Thầy ấy chỉ có cho không thôi”***. Nghe tưởng chừng như đơn giản, nhưng đó là sự khẳng định từ những gì chúng ta đã làm suốt nhiều năm qua. Từ năm 2012 cho đến nay, bao nhiêu đĩa giảng tôi chia sẻ từ Cà Mau đến các tỉnh miền Bắc đều chỉ thuần nhất nói về Tịnh Độ và đặc biệt là chỉ dịch và giảng theo lời của Hòa thượng Tịnh Không. Khi mình làm đúng như lời Ngài dạy, người đời sẽ dành cho Hòa thượng một sự kính trọng sâu sắc. Cho nên Hòa Thượng nói: ***“Phải làm ra được tấm gương để cho người thế gian biết kính trọng Tam Bảo”***. Chữ “biết” ở đây rất sâu. Họ “biết” kính trọng Tam Bảo là vì họ thấy được những việc làm thực tế của hàng đệ tử Phật, chứ không phải kính trọng một cách hàm hồ hay a dua.

Hòa thượng nói: ***“Sở dĩ Phật pháp suy là bởi tứ chúng đệ tử không chịu y giáo phụng hành, làm cho xã hội hiểu lầm Phật giáo là mê tín. Việc không làm ra được một hình tượng tốt chính là lỗi lầm lớn nhất của chúng ta. Phật pháp thực chất là nền giáo dục chí thiện viên mãn nhất của thế gian và xuất thế gian. Nếu giáo dục thế gian chỉ dạy về kỹ năng và tri thức, thì Phật pháp dạy chúng ta năng lực vượt thoát sanh tử luân hồi”***. Giáo dục ở thế gian phần nhiều dạy con người kỹ năng, tri thức, nghề nghiệp. Còn Phật pháp dạy con người năng lực vượt thoát phiền não, chuyển hóa tập khí, tiến đến giải thoát sinh tử luân hồi. Nói “vượt thoát sanh tử” nghe có vẻ xa xôi, nhưng thực tế là dạy ta cách sống tự tại ngay trong đời này, không bị những tập khí xấu ác trói buộc. Hôm qua, một học trò nói với tôi rằng nhờ nghe lời Thầy dạy nên bản thân không bị lôi cuốn bởi danh lợi như đứa trẻ buộc dây lôi con gấu bông lăn lông lốc dưới đất. Dù có địa vị xã hội nhưng cậu ấy không dùng nó để trục danh trục lợi. Đó mới chính là kết quả của giáo dục Phật pháp.

Vậy tại sao vẫn có nhiều người bài trừ, không tiếp nhận Phật pháp? Đó là vì họ không hiểu, không nhận biết được giá trị của Phật pháp chân thật là gì. Nhiều khi họ chỉ nhìn thấy những biểu hiện sai lệch của những người “giả học Phật” rồi lầm tưởng đó là Phật pháp. Hòa thượng nói: ***“Lỗi lầm không ở nơi họ, mà lỗi lầm chính là ở những người học Phật chúng ta. Chúng ta đã không làm ra được tấm gương tốt để họ xem”***. Hiện nay, những nơi như Hòa Phú (Đà Nẵng) hay khu đào tạo ở Sơn Tây (Hà Nội) đã tạo được cảm tình rất đặc biệt với dân làng và những người xung quanh. Họ biết chắc chắn rằng nơi đây chỉ có cho đi chứ không bao giờ lấy của ai một xu nào. Người ta nể trọng và dành tình cảm đặc biệt vì họ biết rõ nơi đây là để cống hiến, để giáo dục đức hạnh chứ không phải là cái bẫy để gài người hay lừa gạt ai. Chính cái thực tế “chỉ có cho đi” ấy đã minh chứng cho giá trị đích thực của Phật pháp trong lòng xã hội.

Có một điều đặc biệt mà tôi muốn chia sẻ: Từ ngày thành lập đến giờ, những khu vực của chúng ta như ở Hòa Phú hay Sơn Tây chưa từng bị mất một món đồ nào. Dù xe cộ, máy móc, mô-tơ điện để đầy ở các vườn rau nhưng tuyệt nhiên không thất thoát. Tại sao vậy? Đó là vì các bác hàng xóm chung quanh đã tự nguyện canh giữ giúp mình. Hễ thấy người lạ xuất hiện mà không phải người của hệ thống là họ đến hỏi han ngay. Người ta dành cho mình sự bảo vệ đặc biệt đó

là vì họ biết rõ: Nơi này chỉ có cho đi. Tất cả những gì hệ thống Khai Minh Đức làm ra, từ vườn rau đến lò đậu, đều là để phục vụ cộng đồng.

Thậm chí, khi có phụ huynh ở Đà Nẵng muốn mua bộ lò làm đậu để về làm từ thiện, tôi đã quyết định tặng luôn cả bộ máy. Ngay cả khi mua máy móc, các học trò phụ trách cũng từ chối mọi khoản chiết khấu hay “tiền hoa hồng” cho riêng mình, mà yêu cầu người bán trừ thẳng vào giá máy để tiết kiệm tịnh tài cho hệ thống. Hòa thượng nói: **“Sở dĩ nhiều người bài trừ hay không tin Phật pháp là vì người học Phật không làm ra được hình tượng mà Phật đã dạy”**. Hình tượng tốt ở đây cụ thể chính là thực hành được Năm giới và Mười thiện. Nếu Năm giới không giữ, Mười thiện không làm được tốt thì nói gì người ta cũng không tin.

Chúng ta cần phân biệt rõ giữa Chánh và Tà: Chánh là giữ giới và hành thiện; Tà là tu hành theo hình thức nhưng vẫn phạm giới và làm mười ác. Hòa Thượng nói: **“Năm giới, Mười thiện là căn bản để làm người; nếu bạn làm không được thì ngay cả một người tốt bạn còn chưa làm được, nói chỉ đến việc làm học trò của Phật”**. Khi người đời nhìn vào thấy người học Phật mà vẫn làm việc bất thiện, họ sẽ kết luận rằng Phật pháp chẳng có gì tốt và không nên học. Ngược lại, chỉ cần một người trong làng thật sự làm tốt, cả làng sẽ nhìn vào và học theo.

Tôi từng rất bất ngờ khi đến thăm nhà một người dân ở Sơn Tây. Anh ấy tâm sự rằng từ ngày các Thầy về đây, chính cách đối nhân xử thế và lối sống của các Thầy đã làm thay đổi hoàn toàn quan niệm sống của anh. Trước đó, anh sống rất bê tha và phung phí, nhưng chỉ cần nhìn thấy hình tượng các Thầy làm việc và hành xử hằng ngày, anh đã âm thầm chuyển hóa bản thân. Điều này minh chứng cho lời Hòa thượng dạy: **“Lỗi không phải ở nơi người khác, mà ở chính mỗi chúng ta. Vì chúng ta làm chưa tốt, tu chưa tốt, nên hoằng dương Phật pháp không có lực, từ đó mới sinh ra sự bài xích.”** Nếu chúng ta làm ra được hình tượng của một người chân thật học Phật: đối với mình thì cần kiệm, đối với người thì sẵn lòng giúp đỡ và bao dung thì chắc chắn mọi người sẽ cảm động và tìm đến với Phật pháp. Hòa Thượng nói: **“Phật pháp là nền giáo dục tốt nhất của thế gian và xuất thế gian. Người học Phật nhất định phải đem giáo pháp ấy thực hành ngay trong đời sống hằng ngày, làm ra tấm gương thật tốt cho đại chúng**

xã hội thấy. Như vậy thì Phật pháp tự nhiên được phát dương quang đại và mang lại lợi ích cho tất cả chúng sanh.”

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót.

Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!